

NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC ĐỐI VỚI NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI

★ TS TRỊNH THANH TÂM

Viện Xây dựng Đảng,

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài (NVNONN) trong thời gian qua, nhìn nhận toàn diện trên các mặt, bài viết đúc rút một số kinh nghiệm, từ đó gợi mở phương hướng để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác này.

● **Từ khóa:** người Việt Nam ở nước ngoài; công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 19-5-2015 của Bộ Chính trị (khóa XII) (Sau đây gọi tắt là Chỉ thị 45) về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới, công tác đối với NVNONN đã được tăng cường, có nhiều tiến bộ và đạt nhiều kết quả.

1. Kết quả đạt được

Một là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp triển khai thực hiện

Thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác đối với NVNONN, Quốc hội đã thể chế hóa trong nhiều văn bản pháp luật liên quan, Chính phủ và các bộ, ngành cụ thể hóa bằng việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới những văn bản pháp quy quan trọng liên quan đến NVNONN như: Luật về quốc tịch, đất đai, nhà ở, đầu tư, doanh nghiệp; pháp lệnh về ngoại hối; các quy định về miễn thị thực

nhập xuất cảnh cho NVNONN về cư trú, hồi hương;... theo hướng ngày càng thuận lợi cho kiều bào và tiếp tục thúc đẩy việc ban hành chính sách, biện pháp thu hút chuyên gia, trí thức NVNONN xây dựng đất nước.

Đến nay, Việt Nam đã hình thành được một hệ thống khung luật pháp và chính sách đáp ứng tốt hơn những lợi ích thiết thân của NVNONN, tạo điều kiện để NVNONN cống hiến và gắn bó với quê hương, thực sự là bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam.

Để thu hút và tạo điều kiện cho NVNONN có cơ hội đóng góp nhiều hơn cho sự nghiệp phát triển đất nước, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách, pháp luật thông thoáng đối với NVNONN⁽¹⁾.

Nhiều thỏa thuận, chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan như Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đơn vị của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ, Hội Liên lạc với NVNONN... đã được ký kết và triển khai hiệu quả. Bộ Ngoại giao đã phối hợp với nhiều địa phương như: Thành phố Hồ Chí Minh, Nghệ An, Đồng Tháp... tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, sự kiện để thu hút nguồn lực của NVNONN.

Hai là, công tác vận động và phát huy nguồn lực của cộng đồng NVNONN hướng về Tổ quốc đạt kết quả tích cực

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, lãnh đạo các địa phương luôn quan tâm đến cộng đồng NVNONN, trong các chuyến đi công tác nước ngoài hoặc những dịp kiều bào về nước, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các cơ quan Trung ương và địa phương thường xuyên gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cộng đồng NVNONN.

Các hình thức vận động, tập hợp cộng đồng NVNONN ngày càng đa dạng, phong phú, gắn với các sự kiện chính trị, xã hội lớn của đất nước. Các hoạt động thường niên do Bộ Ngoại giao chủ trì tổ chức như: Chương trình “Xuân quê hương”, từ năm 2015-2020, mỗi năm thu hút từ 600 - 1000 kiều bào tham dự, riêng chương trình “Xuân quê hương - 2020” có 1.500 kiều bào tham dự; tổ chức cho hàng trăm lượt kiều bào thăm quân, dân huyện đảo Trường Sa và nhà giàn DK1, dự Lễ Giỗ tổ Hùng Vương; tổ chức cho thanh niên kiều bào tham dự trại hè Việt Nam... Qua đó góp phần khơi dậy niềm tự hào dân tộc và tình cảm gắn bó với quê hương, đất nước.

Các cơ quan trong và ngoài nước đã chú trọng hơn việc thu hút trí thức và nguồn lực kinh tế, hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc cho các

doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học NVNONN khi về địa phương đầu tư, kinh doanh, hợp tác khoa học; xây dựng cơ sở dữ liệu các nhà khoa học, chuyên gia, doanh nhân NVNONN (Website Mạng lưới người Việt có tầm ảnh hưởng; Dự án Vietsearch.org); hình thành cơ chế để NVNONN tham gia vào những vấn đề của đất nước: 04 trí thức NVNONN tham gia Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng; 17 kiều bào được bầu làm Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX nhiệm kỳ 2019-2024...

Việc vận động các cá nhân, tổ chức còn có định kiến với chế độ ta hoặc có sự khác biệt về quan điểm, đã tạo được sự chuyển biến về nhận thức và thái độ thông qua việc cảm hóa, đối thoại và tập trung giải quyết những vấn đề do lịch sử để lại như: cho phép kiều bào được thăm viếng, tu sửa phần mộ thân nhân tại nghĩa trang Bình An (Bình Dương); tạo điều kiện cho việc tìm kiếm, cải táng hài cốt người phục vụ trong chế độ cũ và những người phục vụ cho chế độ cũ chết trong thời gian cải tạo...

Công tác vận động đã góp phần thu hút nguồn lực to lớn của cộng đồng NVNONN. Trong 5 năm 2016-2020, tổng kiều hối đạt hơn 71 tỷ USD (tăng trung bình 6%/năm), góp phần cải thiện cán cân thanh toán, tăng dự trữ ngoại hối nhà nước và tạo ra nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Tính đến ngày 31-12-2020, đã có 362 dự án FDI của kiều bào từ 27 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam với tổng số vốn đăng ký 1,6 tỷ USD⁽²⁾. Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn, tầm cỡ khu vực do những doanh nhân NVNONN về nước thành lập, điều hành đã góp phần tạo công ăn việc làm, chuyển giao công nghệ và phát triển kinh tế - xã hội. Cộng đồng NVNONN còn đồng hành cùng nhân dân cả nước trong cuộc đấu tranh bảo vệ

chủ quyền biển đảo của Tổ quốc; chung sức đồng lòng ủng hộ phòng chống đại dịch Covid-19, tích cực quyên góp giúp đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả thiên tai...

Ba là, công tác hỗ trợ cộng đồng NVNONN nâng cao địa vị pháp lý, ổn định cuộc sống ở các nước sở tại đạt kết quả thiết thực

Vấn đề hỗ trợ, bảo vệ lợi ích chính đáng của cộng đồng NVNONN đã được lồng ghép và trở thành một nội dung trọng tâm trong các chuyến thăm và làm việc cấp cao và các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đem lại hiệu quả rõ rệt, như: hỗ trợ những cộng đồng gặp khó khăn, bảo vệ quyền lợi các tổ chức, cá nhân người Việt ở các khu vực Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Đông Âu, Trung Đông và châu Phi. Đối với vấn đề liên quan đến người gốc Việt ở Campuchia, thông qua tiếp xúc, đối thoại, vận động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành của Việt Nam, phía Campuchia đã đồng ý thực hiện một số đề nghị của ta khi di dời bà con tại khu vực Biển Hồ; tạo điều kiện để bà con tiếp cận dịch vụ công, trẻ em được đến trường.

Thời gian qua, uy tín và vị thế quốc tế của nước ta ngày càng được khẳng định và nâng cao trong quá trình hội nhập quốc tế đã tạo điều kiện thuận lợi, góp phần bảo đảm cho công tác hỗ trợ NVNONN ổn định địa vị pháp lý, hội nhập vào xã hội sở tại. Các cơ quan trong và ngoài nước thường xuyên trao đổi thông tin về an ninh cộng đồng NVNONN, triển khai nhiều biện pháp, hợp tác với cơ quan an ninh của các nước đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật sở tại, bảo đảm an ninh, trật tự trong cộng đồng NVNONN.

Bốn là, công tác hỗ trợ cộng đồng dạy và học tiếng Việt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc được tăng cường

Việc dạy và học tiếng Việt đã có những chuyển biến tích cực, có sức lan tỏa rộng lớn trong cộng đồng người Việt ở tất cả các địa bàn. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội, Bộ Ngoại giao, Đài Truyền hình Việt Nam đã phối hợp triển khai các Đề án “Tăng cường dạy tiếng Việt cho NVNONN” (từ năm 2016); phát hành bộ sách Quê Việt và Tiếng Việt vui dành cho NVNONN; “Nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Việt cho NVNONN”; thực hiện chuyên mục dạy tiếng Việt “Xin chào Việt Nam” trên kênh VTV4;... Đã tích cực vận động chính quyền sở tại đưa tiếng Việt vào chương trình giảng dạy của các trường phổ thông, đại học.

Các cơ quan có liên quan đã quan tâm, đáp ứng nhu cầu tâm linh, tín ngưỡng của cộng đồng NVNONN, tổ chức các đoàn công tác làm việc với chính quyền sở tại, đề nghị tạo điều kiện cho cộng đồng người Việt được tự do sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng. Nhiều cơ sở tôn giáo của NVNONN được thành lập và duy trì đều đặn các hoạt động sinh hoạt văn hóa, tâm linh. Đã có các đoàn đi hoằng pháp tại một số nước, xây chùa và có các vị chức sắc sang trụ trì, hỗ trợ hoạt động của các Phật tử để đồng bào được tu học theo chính pháp, phát huy tinh thần yêu nước, hướng về Tổ quốc.

Năm là, công tác thông tin đến cộng đồng NVNONN

Các cơ quan truyền thông đã coi trọng việc đưa tin đến kiều bào (VTV4, VTC10), mở chuyên mục về NVNONN, như “Người Việt bốn phương” (vietnamplus.vn); “Người Việt” (vov.vn); “Người Việt năm châu” (vnexpress.net)... Nội dung thông tin đến kiều bào ngày càng phong phú, đa dạng về những vấn đề bà con quan tâm như tình hình đất nước, chủ quyền biển đảo, cuộc sống của người Việt ở các quốc gia trên thế giới...

Phương thức thông tin cho cộng đồng được thực hiện đồng bộ, sâu rộng qua nhiều kênh, nhiều hình thức, nhiều ngôn ngữ, trong đó chú trọng phát triển nội dung trên nền tảng số, di động để kiều bào ở các nơi trên thế giới có thể tiếp cận dễ dàng hơn.

Sáu là, công tác hội đoàn ngày càng được củng cố và hoạt động có hiệu quả

Từ năm 2014 đến năm 2019, có 68 hội đoàn NVNONN được thành lập mới, hầu hết các hội đoàn đã phát huy vai trò đầu mối, nhân tố quy tụ, đoàn kết cộng đồng. Ở trong nước, Hội Liên lạc với NVNONN, Hiệp hội Doanh nhân NVNONN tăng cường củng cố bộ máy tổ chức. Hội Liên lạc với NVNONN đã có 27 thành viên ở các địa phương. Hiệp hội Doanh nhân NVNONN đã phát huy vai trò kết nối giữa các doanh nhân NVNONN với nhau và với các địa phương trong cả nước.

Đến nay, cộng đồng NVNONN có khoảng 5,3 triệu người sinh sống, làm việc tại hơn 130 quốc gia và vùng lãnh thổ (tăng 18%), trong đó, hơn 80% là ở các nước phát triển⁽³⁾. Vai trò, vị thế và uy tín của cộng đồng NVNONN trong xã hội sở tại ngày càng được nâng cao. Đại bộ phận bà con đã có địa vị pháp lý, ổn định cuộc sống, hội nhập sâu rộng vào xã hội sở tại, ngày càng có nhiều người tham gia chính trường sở tại ở các cấp độ khác nhau. Một thế hệ trí thức mới người gốc Việt trẻ và tài năng đang hình thành và phát triển, tập trung ở nhiều lĩnh vực mũi nhọn như tin học, viễn thông, điện tử, vật

liệu mới, chế tạo máy, sinh học. Các hội đoàn NVNONN tiếp tục được củng cố và phát triển, góp phần tăng cường đoàn kết trong cộng đồng, gìn giữ và lan tỏa bản sắc văn hóa và truyền thống dân tộc, thực sự là cầu nối hữu nghị giữa Việt Nam với các nước.

2. Một số kinh nghiệm

Thứ nhất, công tác đối với NVNONN phải quán triệt sâu sắc, nhất quán chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam trong quá trình dựng nước và giữ nước. NVNONN là một bộ phận không tách rời của cộng đồng dân tộc Việt Nam. Tiếp tục quán triệt tư tưởng Hồ Chí

Minh, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc, nhận thức được rõ đây là vấn đề chiến lược của cách mạng Việt Nam, công tác đối với NVNONN sẽ góp phần xây dựng và tăng cường khối đoàn kết toàn dân tộc vì chính lợi ích của đồng bào và vì lợi ích của Tổ quốc.

Trong giai đoạn hiện nay, mục tiêu của đại đoàn kết toàn dân tộc là thực hiện giữ vững độc lập, thống nhất, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nắm vững mục tiêu này, hiện thực hóa thành những chính sách, biện pháp cụ thể trong các hoạt động thực tiễn sẽ bảo đảm cho sự thành công của công tác đối với NVNONN.

Thứ hai, không ngừng bổ sung, hoàn thiện các chính sách chăm lo cho cộng đồng NVNONN. Trong công tác đối với NVNONN,

công tác xây dựng chính sách giữ vai trò quan trọng, các chính sách được sửa đổi hoặc xây dựng mới phải trên cơ sở thấu hiểu những tâm tư, nguyện vọng và đáp ứng những nhu cầu thiết thân của đồng bào, như: bảo hộ công dân, xác lập và nâng cao địa vị của người gốc Việt ở các quốc gia sở tại, hỗ trợ dạy tiếng Việt và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống trong cộng đồng người Việt, hỗ trợ việc đầu tư, kinh doanh và chuyển giao công nghệ của các doanh nhân NVNONN...

Cần nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người Việt tại từng khu vực, địa bàn, trên cơ sở đó nghiên cứu, đề xuất việc bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới các chính sách nhằm đáp ứng tâm tư, tình cảm, nguyện vọng chính đáng của đồng bào trong mối quan hệ với đất nước và thực hiện tốt các chính sách trên.

Thứ ba, phải tạo được sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương, giữa hoạt động ở trong nước và các cơ quan đại diện ở ngoài nước trong công tác đối với NVNONN. Công tác đối với NVNONN là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội, trong đó Nhà nước có vai trò đặc biệt quan trọng. Chỉ có thể tạo được lòng tin, đồng bào thật sự gắn bó với quê hương, đất nước khi có sự thống nhất về quan điểm và hành động của các cơ quan chức năng đối với đồng bào.

Trong thời kỳ mới, các tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân các cấp - theo chức năng, nhiệm vụ của mình, cần coi trọng và đẩy mạnh công tác đối với NVNONN. Cơ quan nhà nước cần làm tốt việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng về công tác đối với NVNONN thành chính sách, pháp luật, tổ chức điều hành thông suốt, tạo sức thu

hút, tập hợp đối với đồng bào, tạo điều kiện để các cơ quan, đoàn thể và nhân dân tích cực tham gia vào công tác này. Cán bộ, công chức nhà nước khi tiếp xúc với đồng bào cần giữ thái độ chân thành, tôn trọng và có trách nhiệm cao. Các cơ quan nhà nước cần phối hợp chặt chẽ với Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong hoạt động quản lý, điều hành công tác đối với NVNONN.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới và coi trọng chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương pháp tổ chức, vận động NVNONN. Việc tập hợp và đoàn kết NVNONN phải được tiến hành thông qua nhiều loại hình hoạt động, phù hợp với các đối tượng và địa bàn khác nhau, trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với pháp luật và phong tục tập quán nước sở tại. Phát triển rộng rãi phong trào phải đi đôi với việc xây dựng và bồi dưỡng những cá nhân, tổ chức hoạt động tích cực, phát huy được vai trò vận động, lôi cuốn và đoàn kết đồng bào.

Chú trọng xây dựng, phát triển các lực lượng nòng cốt và các hội đoàn, đồng thời với việc luôn luôn đổi mới, đa dạng các hình thức vận động. Đây là hai biện pháp có quan hệ mật thiết, gắn bó giữa chiều rộng và chiều sâu, giữa diện và điểm. Cần quan tâm xây dựng, phát triển các cá nhân, các tổ chức nòng cốt, coi đó là chỗ dựa, là nhân lõi của phong trào, trên cơ sở đó hình thành nhiều hình thức tổ chức đa dạng, linh hoạt, từ văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao đến kinh tế, khoa học - kỹ thuật; nhiều tổ chức quần chúng thích hợp với các đối tượng khác nhau.

Việc bồi dưỡng, xây dựng và phát triển lực lượng nòng cốt cần được tiến hành thường xuyên, liên tục, dưới nhiều hình thức. Trong tình hình mới, cần khắc phục tư tưởng hữu khuynh trong cộng đồng, cho rằng những gắn

bó nòng cốt với phong trào và với trong nước có thể làm tổn hại đến hoạt động bề rộng. Mặt khác, cũng cần khắc phục quan niệm cho rằng, chỉ cần xây dựng, bồi dưỡng nòng cốt là đủ mà không quan tâm tới việc động viên, khuyến khích các hình thức vận động phong phú, đa dạng.

Thứ năm, coi trọng công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ cộng đồng NVNONN và có chính sách động viên, khen thưởng kịp thời, nhằm tạo ra động lực thi đua yêu nước, hướng về Tổ quốc của NVNONN. NVNONN sống xa Tổ quốc, ít có điều kiện trực tiếp chứng kiến những đổi thay của đất nước. Mặt khác, các thế lực chống đối lại luôn ở bên cạnh đồng bào, thường xuyên đưa ra những thông tin sai lệch, xuyên tạc về tình hình đất nước và những chủ trương của Đảng, Nhà nước Việt Nam. Vì vậy, việc đưa đến cho đồng bào những thông tin nhanh chóng, chính xác và kịp thời là rất quan trọng, giúp đồng bào hiểu rõ về đất nước, góp phần hạn chế đến mức thấp nhất những ý đồ tuyên truyền xấu.

Trong thời gian qua, chúng ta đã thực hiện khá tốt công tác khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân NVNONN có nhiều công lao, đóng góp trong các cuộc kháng chiến trước đây và có thành tích trong củng cố, phát triển cộng đồng, xây dựng đất nước hiện nay. Đã có hàng nghìn tập thể và cá nhân NVNONN được khen thưởng thành tích trong xây dựng cộng đồng, xây dựng và phát triển đất nước. Điều này đã có tác dụng tích cực, cổ vũ tinh thần hướng về đất nước của kiều bào. Phát huy kết quả đạt được, cần thực hiện tốt chính sách đãi ngộ, khen thưởng đối với người có công, có thành tích nổi bật trong xây dựng cộng đồng và đóng góp cho đất nước, nhằm động viên kịp thời và tạo sự gắn bó giữa đồng bào với quê hương.

Khen thưởng đối với NVNONN chính là thể hiện sự ghi nhận của đất nước đối với những đóng góp của bà con □

Ngày nhận bài: 01-11-2021; Ngày phản biện: 26-11-2021; Ngày duyệt đăng: 20-12-2021.

(1) Cụ thể như: Nghị định 82/2015/NĐ-CP ngày 24-9-2015 thay thế Quyết định 135/2007/QĐ-TTg ngày 17-8-2007 và Quyết định 10/2012/QĐ-TTg ngày 10-02-2012 của Thủ tướng Chính phủ về miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Quyết định số 14/QĐ-TTg ngày 06-01-2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài; Nghị quyết 27/NQ-CP ngày 25-4-2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016-2020; Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01-3-2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12-5-2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22-9-2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam...

(2) Đặng Minh Khôi: *Nhìn lại 5 năm thực hiện Chỉ thị 45 của Bộ Chính trị về công tác với kiều bào*, <https://baochinhphu.vn/Utilities/PrintView.aspx?distributionid=414940>, ngày 24-11-2020.

(3) Kết luận số 12-KL/TW ngày 12-8-2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới.